

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-7-2022

“V/v Tranh chấp về Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhập.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Hồng Hạnh

Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cúc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 256/2021/TLST-HNGĐ, ngày **24/12/2021** về việc “Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều D – sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp VH, xã VT, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Hiện tạm trú tại: Ấp AB, xã ĐA, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh A – sinh năm 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp AT, ĐA, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 19/11/2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Trần Thị Kiều D trình bày:

Vào năm 2017, chị kết hôn cùng với anh Nguyễn Minh A. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương nhưng vợ chồng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 02 năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng có nhiều bất

đồng trong quan điểm sống, chồng chị không lo làm ăn mà suốt ngày cờ bạc và nhiều lần đem tài sản của gia đình đi cầm cố để lấy tiền đi cờ bạc. Vì con và vì còn thương chồng nên chị đã rất nhiều lần khuyên nhủ và bỏ tiền ra chuộc tài sản về nhưng anh A không chịu từ bỏ cờ bạc mà ngược lại còn có mối quan hệ với những người phụ nữ khác ở bên ngoài. Chính vì vậy mà chị không thể nào tiếp tục chung sống với anh A được nữa nên anh chị đã tự ly thân nhau khoảng 1 năm nay. Nay, xét thấy vợ chồng không thể nào hàn gắn với nhau được nên chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn.

Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên: Trần Minh Quân – sinh ngày 23/5/2018, cháu Quân hiện tại đang sống cùng chị.

Tài sản chung, nợ chung: Chị Diễm xác định vợ chồng không có tài sản chung và cũng không có thiếu nợ ai.

Tại phiên tòa, chị Trần Thị Kiều D xin được ly hôn với anh Nguyễn Minh A; Về con chung, chị xin được tiếp tục nuôi con chung là Trần Minh Quân – sinh ngày 23/5/2018, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh A đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh A không có mặt cũng không cung cấp bản tự khai cho Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay bất cứ yêu cầu nào của anh.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con” là đúng quy định và thuộc thẩm quyền giải quyết. Từ khi thụ lý đến khi xét xử, Thẩm phán đã thực hiện các bước tiến hành tố tụng đúng theo quy định, tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Riêng đối với bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 53 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Kiều D và anh Nguyễn Minh A là quan hệ vợ chồng; Về con chung, giao con chung tên Trần Minh Quân – sinh ngày 23/5/2018 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận việc chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình chung sống, do phát sinh mâu thuẫn không giải quyết được với nhau nên chị Trần Thị Kiều D khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Minh A được Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền được quy định

tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 (Bộ luật BLTTDS 2015).

Anh Nguyễn Minh A với tư cách là bị đơn trong vụ án, **quá trình giải quyết vụ án** Tòa án đã **tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa.** Tuy nhiên, **anh A** không nộp văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện, không nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, không đến Tòa án để tham gia phiên họp, hòa giải là không thực hiện đúng về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp và do Tòa án thu thập để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự. **Mặc khác, anh A** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ **vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh A.**

[2] Về hôn nhân: **Chị Trần Thị Kiều D** và **anh Nguyễn Minh A** xác lập quan hệ hôn nhân với nhau vào năm 2017, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới nhưng không có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Quá trình chung sống cho đến nay anh chị cũng không thực hiện việc đăng ký kết hôn là đã vi phạm quy định tại **Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014**. Do quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn cụ thể là anh A không lo làm ăn và có người phụ nữ khác bên ngoài dẫn đến cự cãi nên cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc và ông bà đã tự ly thân với nhau khoảng 01 năm nay, vì vậy, chị D yêu cầu được ly hôn với anh A.

Đối với **anh Nguyễn Minh A**, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong đó có 02 lần tổng đạt Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành mở phiên họp vào ngày 24/3/2022 và ngày 22/4/2022 để tạo điều kiện cho vợ chồng anh chị hòa giải, đoàn tụ với nhau nhưng anh A không có mặt nên Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Anh A cũng không gửi bất cứ văn bản nào thể hiện ý kiến và yêu cầu của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị D cho Tòa án. Xét, hôn nhân của anh chị là hôn nhân không hợp pháp nên căn cứ Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung: **Chị Trần Thị Kiều D** xác định quá trình chung sống chị và anh A có 01 con chung tên là Trần Minh Quân – sinh ngày 23/5/2018, hiện nay cháu Quân đang sống cùng chị nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Quân và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

HĐXX thấy rằng, từ khi ly thân đến nay, cháu Quân sống cùng với chị D và phát triển bình thường như những đứa trẻ khác nên việc chị D yêu cầu được

tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Quân là phù hợp với thực tế và phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Ghi nhận việc chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Tài sản chung, nợ chung: **Chị Trần Thị Kiều D** xác định vợ chồng không có tài sản chung cũng không thiếu nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Án phí ly hôn bằng 300.000đ chị Diễm phải nộp do có yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, khoản 1 Điều 14 và Điều 15 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa **Chị Trần Thị Kiều D** và **anh Nguyễn Minh A** là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Minh Quân – sinh ngày 23/5/2018 cho **chị Trần Thị Kiều D** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận việc chị Diễm không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Minh A không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nhưng có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở **anh A** thực hiện quyền này.

Khi cần thiết anh, chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: **Chị Trần Thị Kiều D** phải chịu án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0006599**, ngày **24/12/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, **Chị Trần Thị Kiều D** đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 15/7/2022.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 9 Luật thi hành án dân sự và các Điều 7, 7a, 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- UBND xã Định An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Nhập